

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2023/DS-ST
Ngày: 23-6-2023
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Mạnh Quyết.
2. Bà Lê Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hằng –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Loan – Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 77/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2023/QĐST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1966; Địa chỉ: 46 K1 Ô1 thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Khuru Lạc Tr, sinh năm 1965; Địa chỉ liên hệ: 2/2 Khu 2 Ô1 Trương Công Định, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An, hợp đồng ủy quyền ngày 27/3/2023.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1978 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1986; Cùng địa chỉ: 3/60 K3 Ô2 thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An.

(Ông Trúc vắng mặt có đơn xin vắng mặt, ông D, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2023, trong quá trình giải quyết vụ án đại diện cho nguyên đơn ông Khuru Lạc Tr trình bày:

Do quen biết với nhau nên bà Nguyễn Thị Hồng H có cho bà Ngô Thị L vay tiền hai lần, cụ thể ngày 16/10/2022 (âm lịch) bà L vay số tiền là 485.300.000 đồng, tiếp đến ngày 20/10/2022 (âm lịch) bà L vay tiếp số tiền 40.000.000 đồng. Khi vay hai bên thỏa thuận cho bà L trả dần mỗi ngày, mục đích bà L vay tiền về trang trải sinh hoạt gia đình và làm ăn buôn bán, hai bên thỏa thuận lãi suất miệng bên ngoài là 1.5%/tháng. Tuy nhiên

sau khi vay tiền bà L không thanh toán tiền vay cho bà Nguyễn Thị Hồng H mà hứa hẹn nhiều lần. Bà Nguyễn Thị Hồng H có thông báo cho bà L và ông D phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Hồng H số tiền gốc vay 525.300.000 đồng (*Có thông báo trả nợ kèm theo*) nhưng bà L, ông D đến nay không thanh toán cho bà Nguyễn Thị Hồng H được khoản tiền nào.

Do đó, bà Nguyễn Thị Hồng H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa giải quyết vấn đề sau đây: Buộc ông Nguyễn Văn D và bà Ngô Thị L liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hồng H số tiền gốc là 525.300.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có bản tự khai.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có tiến hành thủ tục niêm yết công khai và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng thông báo cho ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L biết Tòa án có thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng vay theo đơn khởi kiện của bà H nhưng ông D, bà L không có ý kiến bằng văn bản gửi đến Tòa án về việc khởi kiện của bà H.

Vụ án được Tòa án tiến hành hòa giải nhưng ông D, bà L vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa bà Trần Thị Kim Loan – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng và các đương sự trong vụ án đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L phải liên đới hoàn trả số tiền gốc vay là 525.300.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Hồng H, về tiền lãi bà H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Hồng H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L có trách nhiệm hoàn trả số tiền vay là 525.300.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L có hộ khẩu thường trú tại thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An. Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa giải quyết theo thủ tục sơ thẩm. Căn cứ theo yêu cầu của đương sự xác định quan hệ pháp luật “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không tiến hành hoà giải được do bị đơn vắng mặt. Vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa vắng mặt ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L nhưng xét thấy ông D, bà L đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, về phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, về thời gian xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa vắng mặt ông Khuru Lạc Tr là người đại diện theo ủy quyền cho bà H nhưng

ông Trúc có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với ông Trúc, ông D, bà L là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Bà Nguyễn Thị Hồng H khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L có trách nhiệm liên đới hoàn trả tổng số tiền vay 525.300.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

[2.1] Xét lời trình bày và yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Do quen biết với nhau nên bà Nguyễn Thị Hồng H có cho bà Ngô Thị L vay tiền hai lần, cụ thể ngày 16/10/2022 (âm lịch) bà L vay số tiền là 485.300.000 đồng, tiếp đến ngày 20/10/2022 (âm lịch) bà L vay tiếp số tiền 40.000.000 đồng. Khi vay hai bên thỏa thuận cho bà L trả dần mỗi ngày, mục đích bà L vay tiền về trang trải sinh hoạt gia đình và làm ăn buôn bán, hai bên thỏa thuận lãi suất miệng bên ngoài là 1.5%/tháng. Tuy nhiên sau khi vay tiền bà L không thanh toán tiền vay cho bà Nguyễn Thị Hồng H mà hứa hẹn nhiều lần. Bà Nguyễn Thị Hồng H có thông báo cho bà L và ông D phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Hồng H số tiền gốc vay 525.300.000 đồng (*Có thông báo trả nợ kèm theo*) nhưng bà L, ông D đến nay không thanh toán cho bà Nguyễn Thị Hồng H được khoản tiền nào.

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L vắng mặt. Ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L có hộ khẩu thường trú tại Khu 3 Ô2 thị trấn TT, huyện TT, tỉnh Long An. Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà và các chứng cứ mà bên nguyên đơn cung cấp, ông D, bà L đã được thông báo đầy đủ thông tin về vụ kiện và quá trình giải quyết vụ án của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt là không chấp hành thông báo của Tòa án, đồng thời mặc nhiên thừa nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chứng cứ bên nguyên đơn cung cấp.

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 16/10/2022 (âm lịch) và ngày 20/10/2022 (âm lịch) buộc ông D, bà L có trách nhiệm hoàn trả cho bà H số tiền vay 525.300.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.2] Bà H không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về nghĩa vụ liên đới, tại thời điểm bà L vay tiền của bà H thì ông D, bà L là vợ chồng nên khoản vay trên là trong thời kỳ hôn nhân.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Hồng H không phải chịu án phí, hoàn lại tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp.

Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng 2.500.000 đồng. Do bà H là đương sự có yêu cầu. Trong trường hợp này, lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng do đương sự có yêu cầu chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự và bà H đã nộp xong.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng H về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đối với ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L.

Buộc ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hồng H số tiền 525.300.000 (Năm trăm hai mươi lăm triệu ba trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L phải nộp 25.012.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hồng H 12.506.000 đồng tiền tạm ứng phí theo biên lai thu số 0003801 ngày 29/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa.

Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng 2.500.000 đồng bà H phải chịu và đã nộp xong.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An,
- VKSND huyện Thủ Thừa,
- Chi cục THA huyện Thủ Thừa,
- Các đương sự,
- Lưu HS,
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đức Quân

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 12 tháng 9 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Năm

Ông Phạm Quốc Tuấn

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 123/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm: 1961

Địa chỉ: số 132 Liên khu 5-6 phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Minh Tâm, sinh năm: 1965

Địa chỉ: 125/75 Bùi Đình Túy phường 24 quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh

Văn bản ủy quyền ngày: 08/01/2022 (vắng mặt).

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L, sinh năm: 1970

Địa chỉ: ấp Bà Mía xã Mỹ Lạc huyện Thủ Thừa tỉnh Long An (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Loan, sinh năm: 1977

Địa chỉ: ấp Bà Mía xã Mỹ Lạc huyện Thủ Thừa tỉnh Long An (vắng mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, **Điều 147**, Điều 227, **266, 267, 271, 273** của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 465, 466, 468, 471 Bộ luật dân sự năm 2015; **khoản 2 Điều 26** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng H về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đối với ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L.

Buộc ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hồng H số tiền vay 206.720.000 đồng (hai trăm lẻ sáu triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng) và tiền lãi 39.291.256 đồng (ba mươi chín triệu, hai trăm chín mươi một ngàn, hai trăm năm mươi sáu đồng), tổng cộng số tiền 246.011.256 đồng (hai trăm bốn mươi sáu triệu, không trăm mười một ngàn, hai trăm năm mươi sáu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn D, bà Ngô Thị L phải nộp 12.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Hội đồng xét xử sơ thẩm sau khi nghị án thống nhất biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc lúc giờ phút, ngày 12 tháng 9 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Năm

Phạm Quốc Tuấn

Ngô Thị Thùy Diễm

